

**THÔNG BÁO**

**Về việc xin cung cấp báo giá về ấn phẩm phục vụ các kỳ thi năm 2025**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 01/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Quảng Ngãi có nhu cầu mua các loại ấn phẩm phục vụ Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025. Để có cơ sở thực hiện quy trình mua sắm, Sở GDĐT đề nghị quý doanh nghiệp, công ty, nhà cung cấp có chức năng kinh doanh mặt hàng ấn phẩm thi xem xét, cung cấp cho Sở GDĐT báo giá về ấn phẩm thi để thực hiện mua sắm phục vụ cho các kỳ thi của Sở GDĐT năm 2025, với nội dung như sau:

1. Nội dung mua sắm: Số lượng và thông số kỹ thuật từng loại ấn phẩm thi, chi tiết theo phụ lục đính kèm

2. Hình thức báo giá: Trực tiếp hoặc gửi về Sở GDĐT qua địa chỉ: số 58 Hùng Vương, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi chậm nhất ngày **06/05/2025**.

Sở GDĐT Quảng Ngãi rất mong nhận được sự quan tâm của quý doanh nghiệp./.

**Nơi nhận:**

- Các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KHTC(ntt).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Ngọc Thái**

**PHỤ LỤC**

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-KHTC ngày /4/2025  
của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi)

| TT        | Tên ấn phẩm thi                                               | Đơn vị tính | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                   | Ghi chú                         |
|-----------|---------------------------------------------------------------|-------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026</b>         |             |          |                                                                                                     |                                 |
| 1         | Phù hiệu Hội đồng chấm thi                                    | Cái         | 500      | Kích thước: (d:10x:7)cm, chất liệu: Giấy bìa cứng                                                   | In theo mẫu của Sở              |
| 2         | Bì đựng bài chấm thi:                                         | bì          | 2.500    | Kích thước (d37xr28)cm, loại giấy Krap, định lượng 70gsm                                            | In theo mẫu của Sở              |
| 3         | Tờ giao nhận bài chấm                                         | Tờ          | 300      | Kích thước khổ giấy A4                                                                              | In theo mẫu của Sở              |
| 4         | Phiếu chấm cá nhân                                            | Tờ          | 5.000    | Kích thước khổ giấy A4                                                                              | In theo mẫu của Sở              |
| <b>II</b> | <b>Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025</b>                        |             |          |                                                                                                     |                                 |
| <b>I</b>  | <b>Ấn phẩm giao trực tiếp đến từng điểm thi</b>               |             |          |                                                                                                     |                                 |
| 1         | Giấy thi môn Ngữ văn (tự luận)                                | Tờ          | 48.769   | A3, kích thước (42x29,7)cm Giấy định lượng 58gsm, Độ tẩy trắng 84, in 01 màu (theo mẫu của Bộ GDĐT) | Màu in: Xanh                    |
| 2         | Giấy nháp                                                     | Tờ          | 172.728  | A4, KT (21x29,7)cm Giấy định lượng 58gsm, Độ tẩy trắng 84, in màu 02 mặt                            | Chia 4 in 1 màu                 |
| 3         | Túi đựng bài thi cho từng môn thi                             |             |          |                                                                                                     |                                 |
| 3.1       | Túi đựng bài cho bài thi môn Ngữ văn                          | Cái         | 850      | KT (30x 36)cm Giấy krap định lượng 70 gsm, in 01 mặt                                                | Màu Đỏ                          |
| 3.2       | Túi đựng bài cho bài thi trắc nghiệm (Chương trình GDPT 2006) | Cái         | 40       | KT (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70 gsm, in 01 mặt                                                | Chia 4 môn Toán, KHTN, KHXH, NN |
| 3.3       | Túi đựng bài cho bài thi trắc nghiệm (Chương trình GDPT 2018) | Cái         | 2.550    | KT (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt                                                 | Chia 3 môn Toán, 2 môn tự chọn  |
| 4         | Túi phụ đựng bài thi                                          | Cái         | 10       | KT (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70 gsm, in 01 mặt                                                | Màu in: Đen                     |
| 5         | Túi đựng đề thi, giấy nháp ca 1                               | Cái         | 850      | KT (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70 gsm, in 01 mặt                                                | Màu in: Đen                     |
| 6         | Nhãn niêm phong                                               | Cái         | 28.501   | KT (4,5x 8)cm Giấy Pelure, in 01 mặt, mỏng, độ bám dính cao (theo mẫu)                              | Màu in: Đen                     |
| <b>II</b> | <b>Ấn phẩm giao tại Sở Giáo dục và Đào tạo</b>                |             |          |                                                                                                     |                                 |

|        |                                                             |     |        |                                                                                                      |                                     |
|--------|-------------------------------------------------------------|-----|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 7      | Phiếu trả lời trắc nghiệm<br>(Chương trình GDPT 2018)       | Tờ  | 51.818 | A4, KT (21x29,7)cm Giấy định lượng 100gsm, Độ tẩy trắng $\geq 92$ , in 02 mặt (theo mẫu của Bộ GDĐT) | Đỏ/Đen                              |
| 8      | Phiếu trả lời trắc nghiệm<br>(Chương trình GDPT 2006)       | Tờ  | 600    | A4, KT (21x29,7)cm Giấy định lượng 100gsm, Độ tẩy trắng $\geq 92$ , in 02 mặt (theo mẫu của Bộ GDĐT) | Đỏ/Đen                              |
| 9      | Nhãn niêm phong                                             | Cái | 20.000 | KT (4,5x 8)cm Giấy Pelure, in 01 mặt, mỏng, độ bám dính cao (theo mẫu)                               | Đen                                 |
| 10     | Túi đựng đề thi cho từng môn thi<br>(CT GDPT 2006)          |     |        |                                                                                                      |                                     |
| 10.1   | <i>Túi đựng đề cho bài thi tổ hợp KHTN</i>                  | Cái | 15     | <i>Kích thước (35x 45)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt</i>                                   | <i>Màu in: Đỏ</i>                   |
| 10.1.1 | <i>Túi đựng đề môn Vật lý</i>                               | Cái | 15     | <i>Kích thước (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70 gsm, in 01 mặt</i>                                  | <i>In mỗi môn 1 màu trừ màu đỏ</i>  |
| 10.1.2 | <i>Túi đựng đề môn Hóa học</i>                              | Cái | 15     |                                                                                                      |                                     |
| 10.1.3 | <i>Túi đựng đề môn Sinh học</i>                             | Cái | 15     |                                                                                                      |                                     |
| 10.2   | <i>Túi đựng đề cho bài thi tổ hợp KHXH</i>                  | Cái | 15     | <i>Kích thước (35x 45)cm Giấy krap định lượng 70 gsm , in 01 mặt</i>                                 | <i>Màu in: Đen</i>                  |
| 10.2.1 | <i>Túi đựng đề môn Lịch sử</i>                              | Cái | 15     | <i>Kích thước (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt</i>                                   | <i>In mỗi môn 1 màu trừ màu đen</i> |
| 10.2.2 | <i>Túi đựng đề môn Địa lý</i>                               | Cái | 15     |                                                                                                      |                                     |
| 10.2.3 | <i>Túi đựng đề môn GDCD</i>                                 | Cái | 15     |                                                                                                      |                                     |
| 10.3   | <i>Túi đựng đề môn Ngữ Văn</i>                              | Cái | 20     | <i>Kích thước (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt</i>                                   | <i>Màu in: Xanh</i>                 |
| 10.4   | <i>Túi đựng đề môn Toán</i>                                 | Cái | 20     | <i>Kích thước (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt</i>                                   | <i>Màu in: Đen</i>                  |
| 10.5   | <i>Túi đựng đề môn Tiếng Anh</i>                            | Cái | 20     | <i>Kích thước (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt</i>                                   | <i>Màu in: Đỏ</i>                   |
| 11     | Túi đựng đề thi dự phòng cho từng môn thi<br>(CT GDPT 2006) |     |        |                                                                                                      |                                     |
| 11.1   | <i>Túi đựng đề cho bài thi tổ hợp KHTN</i>                  | Cái | 03     | Kích thước (35x 45)cm Giấy krap định lượng 70gsm , in 01 mặt                                         | Màu in: Đỏ                          |
| 11.1.1 | <i>Túi đựng đề môn Vật lý</i>                               | Cái | 03     | Kích thước (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt                                          | In mỗi môn 1 màu trừ màu đỏ         |
| 11.1.2 | <i>Túi đựng đề môn Hóa học</i>                              | Cái | 03     |                                                                                                      |                                     |

|        |                                                        |     |       |                                                                         |                              |
|--------|--------------------------------------------------------|-----|-------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 11.1.3 | Túi đựng đề môn Sinh học                               | Cái | 03    |                                                                         |                              |
| 11.2   | Túi đựng đề cho bài thi tổ hợp KHXH                    | Cái | 03    | Kích thước (35x 45)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt             | Màu in: Đen                  |
| 11.2.1 | Túi đựng đề môn Lịch sử                                | Cái | 03    | Kích thước (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt             | In mỗi môn 1 màu trừ màu đen |
| 11.2.2 | Túi đựng đề môn Địa lý                                 | Cái | 03    |                                                                         |                              |
| 11.2.3 | Túi đựng đề môn GD&CD                                  | Cái | 03    |                                                                         |                              |
| 12     | Túi đựng đề thi cho từng môn thi (CT GDPT 2018)        |     |       |                                                                         |                              |
| 12.1   | Túi đựng đề cho bài thi tự chọn theo phòng thi, ca thi | Cái | 1.800 | KT (35x 45)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt                     | 900 đỏ, 900 đen              |
| 12.2   | Túi đựng đề thi môn tự chọn                            | Cái | 4500  | KT (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt                     | Xanh                         |
| 12.3   | Túi đựng đề thi môn Ngữ văn                            | Cái | 900   | KT (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt                     | Xanh                         |
| 12.4   | Túi đựng đề thi môn toán                               | Cái | 900   | KT (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt                     | Đen                          |
| 13     | Túi đựng bài chấm môn Ngữ văn                          | Cái | 1000  | Kích thước (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt             | Màu in: Đen                  |
| 14     | Túi đựng phiếu trả lời trắc nghiệm                     | Cái | 2.450 | Kích thước (27x 36)cm Giấy krap định lượng 70gsm, in 01 mặt             | Màu in: Đen                  |
| 15     | Phù hiệu Hội đồng chấm thi                             | Cái | 600   | Kích thước: (d:10x r:7)cm, chất liệu: Giấy bìa cứng. In theo mẫu của Sở | Đỏ, xanh, vàng               |
| 16     | Tờ giao nhận bài chấm                                  | Tờ  | 300   | Kích thước khổ giấy A4, In theo mẫu của Sở                              | Màu in: Đen                  |
| 17     | Phiếu chấm cá nhân                                     | Tờ  | 5.000 | Kích thước khổ giấy A4, In theo mẫu của Bộ                              | Màu in: Đen                  |